

QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT HÀNH ĐẠO CẦU NGUYỆN ĐÀ LA NI CHÚ

Soạn dịch: HUYỀN THANH



Đà La Ni Tập Kinh, quyển 5 ghi nhận Quán Thế Âm Bồ Tát Hành Đạo Cầu Nguyện Đà La Ni Chú là:

“Na mô la đa na đá la da da.

Nam mô a lợi da bà lô cát chỉ xa bà la da, bồ đề tát đỏa da, ma ha bồ đề tát đỏa da, ma ha ca lưu ni ca da

Đa diệt tha: Ô tô mị sa đà da, tô di bà đế bà đà da, thủ cát lợi sa đà da, thủ tỳ sa đà da, y tư, di tư, tất triền ni, ba la da duyên, tất bà”

नमो लोदा नो दा ला दा दा  
 नमो अरिदा बालो कचि खाला दा, बोदे तत दो दा, मा हा बो दे तत दो दा, मा हा का लु नि का दा  
 दा दिेत था: ओ तो मि सा दा दा, तो दि बा दे बा दा दा, तु क्त लि सा दा दा, तु त्ति सा दा दा, य तु, दि तु, तत त्रिेन नि, बा ला दा द्येन, तत बा”

NAMO RATNA-TRAYĀYA  
 NAMO ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA

TADYATHĀ: OTOME SĀDHAYA, SUJĪVITE-PĀTĀYA, ŚUKRE-SĀDHAYA, ŚUBHE SĀDHAYA, ITI MITI STHĀNIN PARYĀYAM SVĀHĀ

Pháp thực hành: ở trước tượng Quán Thế Âm dùng bùa hương xoa bôi đất, hương hoa cúng dường ngày đêm sáu Thời, trong một Thời tụng 120 biến thì tùy theo sự mong cầu ấy, Hành Nhân cần thấy thân của Đức Quán Thế Âm thì khiến cho kẻ ấy nhìn thấy, điều đã mong cầu đều được như nguyện

Ý nghĩa của Đà La Ni Chú này là:

ÑAMO RATNA-TRAYĀYA: Quy mệnh Tam Bảo

NAMAḤ ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA: Kính lễ Đức Đại Bi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát

TADYATHĀ: như vậy, liền nói Chú là

OTOME SĀDHAYA: tôi hô triệu để đạt được

SUJĪVITE PĀTĀYA: sự giáng xuống như thọ mệnh thù thắng

ŚUKRE SĀDHAYA: đạt được như sự trắng tịnh

ŚUBHE SĀDHAYA: đạt được như **Pháp trắng**

ITI MITI: một chút ít như vậy

STHĀNIN: hay y theo việc

PARYĀYAM SVĀHĀ: chuyển biến thành tựu cát tường

04/09/2015